

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **902** /UBND-KTTH
V/v đăng ký nội dung trình
HĐND tỉnh khóa XIII tại
kỳ họp thứ 32
(kỳ họp chuyên đề)

Quảng Ngãi, ngày **20** tháng 02 năm 2025

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh

Theo đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 20/HĐND-VP ngày 12/02/2025 về việc đăng ký nội dung trình tại kỳ họp lần thứ 32 (Kỳ họp chuyên đề), HĐND tỉnh Khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026; trên cơ sở báo cáo, đề xuất của các sở, ban, ngành, UBND tỉnh đăng ký nội dung trình HĐND tỉnh khóa XIII tại kỳ họp thứ 32 (*Chi tiết theo danh mục đính kèm*).

Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

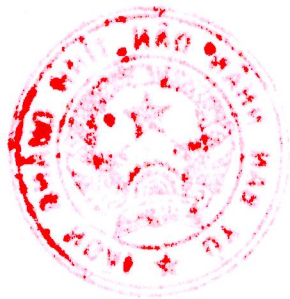
Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các P. Chuyên môn;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTHa61.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoàng Giang



Phụ lục

Đăng ký nội dung trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 32
(Kèm theo Công văn số **902/UBND-KTTH** ngày **20/02/2023** của UBND tỉnh)



| TT | Tên nội dung | Sở, ngành chủ trì xây dựng |
|----|--|-----------------------------|
| | Các Nghị quyết | |
| 1 | Về việc điều chuyển biên chế công chức năm 2025 giữa các sở, ban, ngành của tỉnh Quảng Ngãi (do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy). | Sở Nội vụ |
| 2 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi. | Sở Dân tộc - Tôn giáo |
| 3 | Quy định chính sách hỗ trợ lưu học sinh Lào theo Chương trình hợp tác giữa các tỉnh của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và tỉnh Quảng Ngãi. | Sở Giáo dục và Đào tạo |
| 4 | Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | Sở Nông nghiệp và PTNT |
| 5 | Bãi bỏ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch tỉnh. | Sở Xây dựng |
| 6 | Quy định cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | Sở Xây dựng |
| 7 | Về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương. | Sở Kế hoạch và Đầu tư |
| 8 | Về điều chỉnh, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương. | Sở Kế hoạch và Đầu tư |
| 9 | Về Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (đợt 2). | Sở Kế hoạch và Đầu tư |
| 10 | Điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023 và 2024 chuyển sang năm 2025. | Sở Tài chính |
| 11 | Về việc giao dự toán năm 2025 cho các Sở sau hợp nhất (Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ). | Sở Tài chính |
| 12 | Thông qua mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | Sở Tài chính |
| 13 | Thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh. | Sở Tài nguyên và Môi trường |
| 14 | Thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất năm 2025 trên địa bàn tỉnh. | Sở Tài nguyên và Môi trường |

